

Số: **60** /2021/QĐST - HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 20 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 142/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” giữa các đương sự:

- Bà Nguyễn Thị M; Địa chỉ: tổ dân phố 10, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Ông Phương Văn B; Địa chỉ: tổ dân phố 10, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Bản bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Bản bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Bản bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị M và ông Phương Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị M và ông Phương Văn B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung là cháu Phương Trọng N - sinh ngày 11/12/2005 cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu

thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Bà M tự nguyện không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà M.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, N vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị M chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Bên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001577 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho bà M 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám